

Bản án số: 97/2025/HSST

Ngày: 25/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tuyên - Giáo viên nghỉ hưu
2. Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Hà Ngân** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Ông **Tạ Quốc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2025/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H. - sinh ngày 12/9/2006; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H. và bà Nguyễn Thị D.; Vợ, con: chưa có; Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại:

Cháu **Nguyễn Nhất N.** - sinh ngày 04/8/2010

Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:

1. Ông **Nguyễn Văn C.** - sinh năm 1981 (bố anh Nguyễn)

2. Bà **Ngô Thị T.** - sinh năm 1979 (mẹ anh Nguyễn)

Nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Đều vắng mặt tại phiên tòa

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:

Bà **Chu Thị T.** - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu **Nguyễn Hải N.** - sinh ngày 09/06/2010

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Hải N.:

1. Ông **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1984

2. Bà **Nguyễn Thị D** - sinh năm 1985

Trú tại: Thôn L, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Đều có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/10/2024, Nguyễn Hải N. - sinh ngày 09/06/2010, trú tại: thôn L, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội sử dụng hình ảnh của Nguyễn Đức M. (sinh năm: 17/10/2010, trú tại: thôn P, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) để đăng trên mạng xã hội facebook. Ngày 23/10/2024, tại trường THCS L., Nguyễn Đức M. và Nguyễn Nhật N. (sinh ngày 04/8/2010, trú tại: thôn P, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, là bạn của M.) có gọi N. ra trước cửa lớp 9D. Tại đây, M. dùng tay tát 3-4 cái vào vùng đầu, mang tai của N.

Khoảng 11 giờ 30' ngày 25/10/2024, sau khi tan học N. gặp Nguyễn Nhật N. tại nhà để xe của Trường trung học cơ sở L. Tại đây, NG. đã tát 01 phát vào đầu N. với lý do N. dắt xe chèn lên chân của NG. Sau khi bị NG đánh, N. đi ra ngoài cổng trường thì thấy bố và anh trai là Nguyễn Ngọc H. (sinh năm: 2006, trú tại: thôn L, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội) nên N gọi và thông báo cho H. về việc N. vừa bị NG. đánh. Thấy vậy, H. cùng N. đứng đợi NG. để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khi NG. đi ra khỏi cổng trường, N. chỉ mặt NG. cho H.. Sau đó, N. đi xe đạp điện lên đề và rút chìa khóa cầm tay rồi đi đến vị trí của N., H. Lúc này, H. cầm 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 25 cm (dạng gậy rút) hỏi NG. lý do đánh N. rồi giơ gậy vụt 01 phát vào đầu NG.. Do bị đánh đau nên cháu NG. ôm đầu, cúi mặt xuống đất. Thấy vậy, N. cầm chìa khóa xe đạp điện lao vào đâm 01 cái vào bụng và đâm 01 phát vào vùng đầu làm chìa khóa cắm vào đầu NG., NG. bị choáng bỏ chạy rồi được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Xanh Pôn. Ngày 01/11/2024, NG. ra viện.

- Tại Kết luận giám định ADN số 275/254/05.12.2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: ADN thu được từ mẫu chìa khóa gửi giám định trùng với ADN của Nguyễn Nhật N. trên các locus STR đã phân tích.

- Tại Kết quả giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1781/18.12.2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội xác định:

1. Các kết quả chính:

1.1. Sẹo vết thương vết mổ vùng đỉnh chẩm: 03%.

1.2. Khuyết sọ đáy mềm vùng đỉnh chẩm: 16%.

1.3. Máu tụ ngoài màng cứng mỏng, đã phẫu thuật khâu cầm máu vết thương xoang tĩnh mạch dọc trên và lấy máu tụ: 05%.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cháu Nguyễn Nhất N. tại thời điểm giảm định: 23% (Hai mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của cháu Nguyễn Nhất N. do vật tày có cạnh gây ra. Cháu NG. vào viện trong tình trạng tỉnh, huyết động ổn định, có vết thương phần mềm vùng chẩm bị chìa khóa cắm đâm xuyên xương chẩm, vết thương xoang tĩnh mạch dọc trên, gây tụ lớp mỏng máu ngoài màng cứng, chưa có biểu hiện nguy hiểm đến tính mạng. Tuy nhiên, nếu không được xử lý, điều trị sớm các thương tích của cháu NG. có thể phát triển gây ảnh hưởng nặng nề đến các biến chứng nguy hiểm đến tính mạng như bướm máu ngoài cứng số lượng nhiều gây rối loạn ý thức - hôn mê, viêm não - viêm màng não, ...

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình Nguyễn Ngọc H. đã bồi thường cho gia đình cháu Nguyễn Nhất N. 60.000.000đ. Hai bên đã thống nhất giải quyết xong về dân sự. Đại diện gia đình cháu Nguyễn có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Ngọc H.

Đối với Nguyễn Hải N.: Quá trình điều tra có căn cứ xác định Nguyễn Hải N. có hành vi dùng chìa khóa xe đạp điện (hung khí nguy hiểm) đâm vào vùng đỉnh chẩm (vùng trọng yếu) của cháu Nguyễn Nhất N. gây tổn hại sức khỏe 23% nhưng xét thấy việc N. đâm cháu NG. là do nhất thời, bột phát vì trước đó đã bị cháu NG. tát. N. không có mục đích tước đoạt tính mạng của cháu NG.. Kết luận giám định thương tích của Trung tâm pháp y Hà Nội xác định thương tích không có biểu hiện nguy hiểm đến tính mạng nên thấy hành vi của N. không cấu thành tội Giết người, quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự. Hành vi của N. có dấu hiệu tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự nhưng do N. chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã bàn giao hồ sơ liên quan cho Công an xã L. - Công an TP Hà Nội để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Ngọc H.: Quá trình điều tra xác định, H, N. cùng chung ý chí, mục đích đánh gây thương tích cho cháu NG. nên H. phải chịu chung trách nhiệm với hậu quả xảy ra.

Đối với cháu Nguyễn Nhất N., Nguyễn Đức M. do có hành vi xâm hại sức khỏe người khác nên Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Vật chứng: 01 chìa khóa xe máy điện có KT 7x3x0,7cm và 01 gậy rút bằng nhựa.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc H. đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 08/4/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H. về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H. khai nhận hành vi phạm tội cơ bản như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm i Khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H. từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa xe máy điện có KT 7x3x0,7cm và 01 gậy rút bằng nhựa do H. và cháu N. đã dùng để đánh cháu NG.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại là bà Chu Thị T. có quan điểm:

Nhất trí về tội danh và điều luật đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể 23% và thương tích ở vùng đầu là vùng trọng yếu trên cơ thể nên có thể để lại di chứng về sau nên mặc dù bị hại và gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường và đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng tôi cũng đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc và quyết định mức hình phạt như đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11h30' ngày 25/10/2024, tại khu vực thôn T, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Ngọc H. có hành vi dùng 01 đoạn gậy (ống nhựa dài khoảng 25 cm (dạng gậy rút) và Nguyễn Hải N. có hành vi dùng chìa khóa xe đạp điện (đều là hung khí nguy hiểm) đánh, đâm vào đầu cháu Nguyễn Nhất N. gây thương tích, làm tổn hại 23% sức khỏe.

Nam không có mục đích tước đoạt tính mạng của cháu NG. Kết luận giám định thương tích của Trung tâm pháp y Hà Nội xác định thương tích không có biểu hiện

nguy hiểm đến tính mạng nên hành vi của N. không cấu thành tội Giết người, quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nam có dấu hiệu của tội Cố ý gây thương tích, nhưng do N. chưa đủ 16 tuổi nên không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT - Công an TP Hà Nội đã bàn giao hồ sơ liên quan cho Công an xã L. - Công an TP Hà Nội để xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với Nguyễn Ngọc H.: Quá trình điều tra xác định, H, N. cùng chung ý chí, mục đích đánh gây thương tích cho cháu NG. nên mặc dù thương tích của cháu Nguyễn Nhật N. chủ yếu do hành vi của N. gây ra nhưng H. phải chịu chung trách nhiệm với hậu quả xảy ra.

Như vậy hành vi của Nguyễn Ngọc H. đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ...hung khí nguy hiểm...;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có ông nội Nguyễn Thái S. là người có công với cách mạng, được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, có cụ ngoại Nguyễn Văn T. là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi vì trước đó đã đánh em ruột của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt tù nhưng không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với cháu Nguyễn Nhất N., Nguyễn Đức M. do có hành vi xâm hại sức khỏe người khác nên Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với quan điểm của bà Chu Thị T.: Phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không phải giải quyết.

Vật chứng: 01 chìa khóa xe máy điện có KT 7x3x0,7cm và 01 gậy rút bằng nhựa bị cáo và Nguyễn Hải N. dùng để gây thương tích cho người bị hại cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều đ Khoản 2 Điều 134; Điều b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều i Khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015;
- Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H. 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L., huyện Sóc Sơn, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về dân sự:

Người bị hại và gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên không phải giải quyết.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa xe máy điện có KT 7x3x0,7cm và 01 gậy rút bằng nhựa.

(Tình trạng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/4/2025 giữa Công an thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bà Chu Thị T., ông Nguyễn Văn H., bà Nguyễn Thị D. có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Cháu Nguyễn Nhất N., ông Nguyễn Văn C., bà Ngô Thị T., cháu Nguyễn Hải N. có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an thành phố Hà Nội;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Thị Bích Nguyệt